UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7493 /SNNMT-VP
V/v tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ

Hưng Yên, ngày 12 tháng 10năm 2026

Kính gửi: Các phòng, đơn vị trực thuộc

Thực hiện Công văn số 6787/UBND-NC ngày 06/10/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường yêu cầu các phòng, đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các chủ trương, quy định của Trung ương, của tỉnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; trong đó, chú trọng đến các yêu cầu, nội dung, giải pháp về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ tại các kết luận, nghị định, chỉ thị, kế hoạch sau: Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 11/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn quy định phù hợp với tình hình thực tiễn; đồng thời, thực hiện rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình làm việc nội bộ và triển khai có hiệu quả các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; quy trình phải xác định rõ kết quả đầu ra, thời gian thực hiện, cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên. Đưa các quy định, chỉ đạo về quy tắc ứng xử, văn hoá công vụ, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công

chức, viên chức, người lao động vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm.

3. Nghiêm túc triển khai việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, lề lối, tác phong làm việc, trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hành vi vi phạm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm,... gây dư luận xấu, bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, đơn vị.

4. Xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thuộc trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị; tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định tại Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Các đơn vị quan tâm bố trí nơi tiếp công dân riêng, có trang thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết phục vụ công tác tiếp công dân; ban hành, niêm yết công khai nội quy, quy chế và lịch tiếp công dân đúng quy định. Phân công, bố trí cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, có năng lực, trình độ, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ; có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, am hiểu thực tế, có khả năng giải thích pháp luật và vận động, thuyết phục công dân.

5. Tập trung nâng cao chất lượng cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; khắc phục tình trạng hồ sơ quá hạn, thực hiện đầy đủ việc công khai theo quy định; tăng cường kiểm soát tiến độ giải quyết hồ sơ và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm các yêu cầu, quy định về kiểm soát và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; đồng thời, thường xuyên theo dõi, cập nhật tiến độ giải quyết thủ tục hành chính để xử lý kịp thời, đúng quy trình và thời gian quy định, hạn chế mức thấp nhất phát sinh hồ sơ quá hạn, trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Bên cạnh đó, thường xuyên rà soát, xem xét quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nguyên nhân gây ra các khó khăn, vướng mắc gây tình trạng quá hạn, trễ hẹn, báo cáo về Sở (qua Văn phòng) để có biện pháp tháo gỡ.

Thực hiện nghiêm quy định về địa điểm tiếp nhận hồ sơ, giải quyết công việc hành chính. Nghiêm cấm việc phòng, đơn vị tự đặt ra thành phần hồ sơ, thủ tục, điều kiện ngoài quy định trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nhận hồ sơ, giải quyết công việc hành chính ngoài trụ sở cơ quan, đơn vị; có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp, nhất là trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính; kiểm tra và rà soát công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các phòng, đơn vị, cá nhân bị chậm trễ do lỗi chủ quan của cá nhân. Xác định và xử lý nghiêm cá nhân và trách nhiệm của lãnh đạo phòng, đơn vị khi để

xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy định của pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hoá công vụ.

6. Tăng cường công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của phòng, đơn vị; nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Rà soát, lựa chọn, cử công chức phụ trách hoặc trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo chính sách quy định tại Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 và Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh, bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện, trình tự và các quy định có liên quan.

7. Đối với công tác giải phóng mặt bằng:

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện đúng quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của người dân đối với các dự án thu hồi đất.

- Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện, hệ thống hóa hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai; tập trung thu thập, bổ sung các tài liệu còn thiếu, đặc biệt là hồ sơ của các xã trước khi sắp xếp đơn vị hành chính, nhằm phục vụ hiệu quả việc xác định nguồn gốc đất và giải quyết các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về kiểm kê, xác minh nguồn gốc đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án

- Phối hợp rà soát nhu cầu và chuẩn bị quỹ đất tái định cư theo quy hoạch, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các dự án có thu hồi đất; đồng thời thực hiện đầy đủ các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện từng dự án; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để được xem xét, chỉ đạo giải quyết, bảo đảm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng theo kế hoạch.

8. Đối với công tác giải ngân vốn đầu tư công:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; thường xuyên rà soát tiến độ từng dự án, xác định rõ nguyên nhân chậm giải ngân và xây dựng lộ trình, giải pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Rà soát, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và quy định pháp luật; phối hợp với các cơ quan, địa phương trong việc khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, tạo nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ, kịp thời báo

cáo cấp có thẩm quyền để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 theo chỉ tiêu được giao.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16/4/2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030, gắn nhiệm vụ của ngành với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, cải cách hành chính và chuyển đổi số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và rõ kết quả thực hiện.

9. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và kiểm soát tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở những khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề xuất giải pháp xử lý hoặc xin ý kiến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Giao Văn phòng là đơn vị đầu mối, thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trong quá trình thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả triển khai, kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Đức Kiền